

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua đặc biệt “Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5249/QĐ-BNN-TCCB ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tập hợp và động viên sức mạnh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản của Việt Nam. Phấn đấu đến năm 2020 tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt 6,05%/năm; tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc đạt 42%, diện tích rừng các loại đạt 14,4 triệu ha; năng suất rừng trồng bình quân đạt 20m³/ha/năm; giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 11,0 tỷ USD; duy trì ổn định 25 triệu việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người làm nghề rừng, gắn với xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- Phong trào thi đua được triển khai từ Trung ương đến cấp cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với thực tiễn, thu hút đông đảo tổ chức, cá nhân tham gia, nhất là các tổ chức, cá nhân trực tiếp làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi:

Phong trào thi đua được triển khai trên phạm vi toàn quốc.

2. Đối tượng:

Tập thể, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020, gồm:

- Các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương, địa phương.
- Các cơ quan nghiên cứu khoa học, đào tạo, chuyển giao công nghệ; các Vườn quốc gia, khu bảo tồn; các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp.
- Các Hiệp hội, doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, kinh doanh lĩnh vực lâm nghiệp.
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

Thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020:

1. Bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên

- Bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng hiện có và rừng được tạo mới trong giai đoạn 2016 - 2020.

- Đảm bảo 15% diện tích hệ sinh thái rừng bị suy thoái được phục hồi và bảo tồn, đặc biệt là hệ thống rừng đặc dụng; đến năm 2020, tăng thêm khoảng 100.000 ha rừng đặc dụng. Số lượng loài nguy cấp, quý, hiếm bị đe dọa tuyệt chủng và số lượng quần thể các loài được cải thiện.

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật, giảm căn bản tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, trong đó diện tích rừng bị thiệt hại và số vụ vi phạm giảm 35% so với giai đoạn 2011 - 2015.

2. Phát triển và nâng cao năng suất, chất lượng rừng

- Trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác: 1.025.000 ha; trong đó: 75.000 ha rừng phòng hộ, đặc dụng; 200.000 ha rừng trồng thâm canh gỗ lớn.

- Khoanh nuôi tái sinh rừng: 360.000 ha/năm.

- Trồng cây phân tán: 250 triệu cây.

- Chuyển hóa rừng trồng, kinh doanh gỗ nhỏ thành rừng kinh doanh gỗ lớn: 90.000 ha.

- Tỷ lệ diện tích rừng trồng được kiểm soát chất lượng giống đạt 80%.

3. Nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm lâm nghiệp

- Phát triển công nghiệp chế biến gỗ thông qua việc hỗ trợ xây dựng các nhà máy chế biến gỗ, các khu lâm nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ tại các vùng kinh tế trọng điểm.

- Tăng tỷ trọng đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở, hạ tầng và dịch vụ trong lâm nghiệp, đặc biệt là hệ thống đường vận xuất, vận chuyển nhằm giảm chi phí trực tiếp cho các hoạt động trồng, khai thác, vận chuyển và chế biến sản phẩm từ rừng.

- Hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững: 100.000 ha rừng/năm, đảm bảo sản phẩm gỗ của Việt Nam đủ điều kiện đáp ứng được yêu cầu quốc tế khi tham gia các hiệp định thương mại tự do.

- Chế biến lâm sản thành hàng hóa có giá trị xuất khẩu cao.

IV. TIÊU CHUẨN, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn

a) Đối với tập thể các cơ quan quản lý nhà nước

- Tham mưu về cơ chế chính sách: Xây dựng được các văn bản về cơ chế, chính sách phát triển lâm nghiệp (có văn bản được phát hành do đơn vị tham mưu);

- Chỉ đạo sản xuất và hỗ trợ trong lĩnh vực lâm nghiệp:

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua “Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020” tại đơn vị; tiêu biểu, sáng tạo trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

+ Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

+ Có sự lan tỏa trong phong trào trồng cây phân tán: Nhiều cơ quan, tổ chức, đối tượng tham gia trồng cây phân tán, đóng góp cao vào kết quả trồng cây phân tán của cả nước.

+ Năng suất, chất lượng rừng trồng được nâng cao: Năng suất rừng trồng cao hơn so với những năm trước và cao hơn năng suất trung bình trong vùng; Tỷ lệ rừng trồng kinh doanh gỗ lớn chiếm từ 15% trở lên tổng diện tích rừng trồng của địa phương.

+ Địa phương sử dụng giống cây trồng lâm nghiệp được nhân từ giống và nguồn giống đã được công nhận đạt trên 85%; sử dụng giống mới được công nhận vào sản xuất.

+ Có các mô hình phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp tại địa phương.

+ Địa phương giảm số vụ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại; thực hiện nghiêm lệnh đóng cửa rừng và các quy định về chuyên diện tích rừng tự nhiên có sang mục đích sử dụng khác.

+ Hoàn thành kế hoạch thu - chi tiền DVMTR, mở rộng nguồn thu DVMTR (nếu địa phương có DVMTR).

- Thực thi pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng:

+ Tham mưu, xây dựng, thực hiện các văn bản về quản lý bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật;

+ Thực hiện việc phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng; ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật.

+ Công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát, thực hiện về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái pháp luật.

b) Đối với cơ quan nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo, tập huấn:

- Có công trình, đề tài nghiên cứu phục vụ thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững và tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp được áp dụng vào thực tế, gia tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp.

- Có công trình chuyển giao công nghệ về lĩnh vực lâm nghiệp; có các công trình đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

c) Đối với các Vườn quốc gia, khu bảo tồn

- Giảm số vụ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại so với trước đây.

- Bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học; mở rộng nguồn thu các dịch vụ từ rừng, gia tăng giá trị môi trường rừng.

d) Đối với các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của dự án về phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Có kết quả gắn với mục tiêu tái cơ cấu ngành lâm nghiệp.

đ) Đối với các Hiệp hội, doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Xây dựng được mối liên kết giữa sản xuất, chế biến và thương mại lâm sản; mối liên kết giữa Doanh nghiệp và người dân.

- Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; sản xuất, kinh doanh có lãi và bền vững.

- Có sản phẩm tiêu biểu, đóng góp cao vào giá trị xuất khẩu lâm sản của Việt Nam.

e) Đối với cá nhân

- Doanh nhân có sáng kiến, đóng góp ý tưởng, vật chất mở rộng quy mô, phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh góp phần nâng cao giá trị gia tăng của ngành Lâm nghiệp.

- Công chức, viên chức, lao động các cơ quan, đơn vị có một trong các thành tích xuất sắc về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện, tham gia tích cực trong thực hiện phong trào thi đua, có sáng kiến, thành tích xuất sắc đóng góp vào phát triển lâm nghiệp bền vững theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được hội đồng thi đua cơ sở xét và đề xuất.

- Công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp có một trong các thành tích xuất sắc, tích cực hưởng ứng tham gia phong trào thi đua, có sáng kiến đóng góp vào phát triển ngành lâm nghiệp bền vững được hội đồng thi đua cơ sở xét và đề xuất.

f) Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

- Diện tích và chất lượng rừng trồng tăng so với trước đây, đặc biệt là diện tích trồng rừng gỗ lớn.

- Không để xảy ra mất rừng trong diện tích được giao khoán bảo vệ.

2. Hình thức khen thưởng

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

- Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

- Tặng Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh, thành phố cho tập thể và cá nhân thực hiện tốt phong trào thi đua.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Tổ chức phát động phong trào thi đua vào dịp kỷ niệm 59 năm ngày Lâm nghiệp Việt Nam.

- Sơ kết phong trào thi đua: Trong lễ kỷ niệm 60 năm ngày Lâm nghiệp Việt Nam (ngày 28/11/2019)

- Tổng kết phong trào thi đua: Cuối năm 2020, vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Theo quy định của Nhà nước.

- Tự nguyện đóng góp hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương có liên quan, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Hiệp hội, doanh nghiệp căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong ngành lâm nghiệp và các cơ quan có liên quan thuộc các địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, chỉ đạo xây dựng kế hoạch/hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để phù hợp với một trong các nội dung ở trên.

3. Thành lập Ban chỉ đạo phong trào Thi đua:

-Thành phần Ban chỉ đạo: Trưởng Ban chỉ đạo là Lãnh đạo Bộ; Phó trưởng ban thường trực Ban chỉ đạo là Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp;

Phó trưởng Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo là đại diện lãnh đạo một số đơn vị thuộc Tổng cục do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.

- Nhiệm vụ: chỉ đạo triển khai Kế hoạch của Bộ trên phạm vi toàn quốc, theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

4. Tổng cục Lâm nghiệp là cơ quan thường trực của phong trào Thi đua có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, tham mưu đánh giá, tổng kết phong trào thi đua; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ban Chỉ đạo và Bộ trưởng, đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua./.

KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG



Hà Công Tuấn